

Số: 164 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền DVMTR trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Pô Ne.

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum số 255/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2015; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo kết quả chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đã thu trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Pô Ne như sau:

1. Kết quả thu và phân bổ sử dụng tiền chi trả DVMTR.

a) Tổng số tiền DVMTR trong năm 2015: 3.526.441.728 đồng, trong đó:

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thu trong năm 2015 là 3.348.046.000 đồng (trong đó: tiền chi trả DVMTR năm 2011 là 1.199.228.800 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2012 là 912.583.000 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2014 là 461.389.800 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2015 là 774.844.400 đồng).

- Lãi tiền gửi ngân hàng là 178.395.728 đồng.

b) Phân bổ sử dụng: 3.526.441.728 đồng, trong đó:

- Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum là 334.804.600 đồng.

- Chi trả cho các chủ rừng nằm trong lưu vực là: 3.191.637.128 đồng.

2. Kết quả chi trả cho các chủ rừng: Đến ngày 29/4/2016, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã chi trả đầy đủ số tiền 3.191.637.128 đồng cho các chủ rừng nằm trong lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Pô Ne tương ứng với diện tích rừng được nghiệm thu là 6.426,43 ha (diện tích quy đổi 5.575,88 ha).

(chi tiết có biểu kèm theo).

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo để Công ty cổ phần đầu tư điện lực 3 biết./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần đầu tư điện lực 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Giám đốc, PGĐ Quỹ;
- Phòng TC-HC-KT thuộc Quỹ;
- Lưu VT, KH-KT.

GIÁM ĐỐC



Hồ Thanh Hoàng



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHO CÁC CHỦ RỪNG THUỘC LƯU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐẮK PÔ NE TRONG NĂM 2015

(Kèm theo Thông báo số: 164/TB-QBVPTR ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Ủy Ban Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị	Diện tích có rừng (ha)	Diện tích quy đổi (ha)	Số tiền được chi trả trong năm 2015					
				Cộng	Số tiền chi trả bổ sung năm 2011	Số tiền chi trả bổ sung năm 2012	Số tiền chi trả bổ sung năm 2013	Số tiền chi trả bổ sung năm 2014	Số tiền chi trả năm 2015
1	2	3	4	5=6+7+8+9+10	6	7	8	9	10
	Tổng cộng	6.426,43	5.575,88	3.191.637.128	1.079.305.920	821.324.700	4.348.146	589.298.402	697.359.960
A	Chủ rừng là tổ chức	6.265,25	5.433,41	3.113.835.147	1.053.350.268	801.573.100	4.243.580	575.126.679	679.541.519
1	Công ty TNHH MTV LN Kon Plong	6.093,15	5.278,52	3.025.069.170	1.023.322.453	778.722.688	4.122.608	558.731.566	660.169.856
2	Công ty TNHH MTVLN Kon Rẫy	172,10	154,89	88.765.976	30.027.815	22.850.413	120.972	16.395.114	19.371.663
B	UBND xã, thị trấn (huyện Kon Plông)	161,18	142,47	77.801.982	25.955.652	19.751.600	104.566	14.171.723	17.818.441
1	UBND xã Đăk Long	79,76	69,19	39.645.724	13.410.621	10.205.146	54.027	7.322.166	8.653.764
2	UBND xã Hiêu	81,42	73,28	38.156.258	12.545.031	9.546.454	50.540	6.849.557	9.164.677

24